

Tinh Hoa Thế Hệ Đi Đâu Cả Rồi ?

Ai đó đã nói rằng "tinh hoa thế hệ ngày nay không đi vào lĩnh vực văn học nghệ thuật", có lẽ cả hội nhà văn không ai giám cãi. Những vị "tinh hoa" còn sót lại của thế hệ trước, những người đã ít nhiều cảm được vài cột mốc văn chương trong thế hệ mình, thì như đèn cạn dầu, cây hết nhựa, không còn thấy sức sáng tạo nữa. Những "tài năng trẻ" xem ra chỉ là sản phẩm của một hiện tượng gọi là "khen cho nhau nghe", tạo ra nhiều sự thăng hoa ảo. Đã có lúc những cụm từ như "hay đến từng chữ", "xuất thần", "hiếm có", "bút tiên(!)"...tràn lan trên báo. Thực chẳng khác nào các bà rồi việc ngồi ca tụng con mình, huênh hoang theo kiểu "nhất mẹ nhì con". Chúng xuất hiện nhiều đến nỗi đến kẻ kém lòng tin nhất cũng phải tự nhủ có lẽ văn học VN đang đầy rẫy những bông hoa nở rộ dưới ánh mặt trời.

Tiếc thay, nói dối mãi rồi bản thân cũng không biết đâu thật đâu giả, nhiều người lại bị luôn bệnh tự kiêu ám thị. Như Võ thị Xuân Hà (VTXH) không biết đã bao giờ được gọi là tài năng trẻ chưa nhưng đã mạnh dạn tuyên bố là "thế hệ chúng tôi đã làm được những gì mình có thể làm còn thành công hay không là ở phía độc giả" (báo ttvh) và rất lấy làm tự hào vì được một vị giáo sư nào đó ở Mỹ khen một câu vu vơ. Sự tự hào của VTXH làm tôi hình dung đến một cô nàng mới lớn kênh kiệu vì lấy được chồng Đài Loan. Cũng không nên trách VTXH nhiều bởi ngay cả đàn anh của chị, Nguyễn Xuân Thiều, sau khi có tập thơ được dịch sang tiếng Anh, đã tuyên bố : "Nếu chúng ta đoạt giải Nobel văn học thì sẽ là một giải về thơ". Hình như sau khi bị công chúng trong nước lạnh nhạt thì các nhà văn của chúng ta đang tìm sự an ủi từ bên kia đại dương. Dù gì thì những lời khen trợ trệ của các ông Tây, dầu là khen về một lãnh vực đòi hỏi sự kết tinh của ngôn ngữ, vẫn hơn sự im lặng khó chịu của đồng bào. Và sau lời khen của các ông Tây, đến lượt tiếng tây được trọng dụng, đôi khi các nhà văn trẻ của chúng ta lại gắn vào miệng nhân vật của mình vài từ tiếng Anh, phải chăng như thế thì câu văn bớt sáo rỗng? hay vì tiếng anh đang được coi như là tri thức phổ thông, cái mà bất kì một nhà văn nào cũng đòi hỏi phải có, thậm chí những nhà văn lớn thì còn phải uyên thâm trên nhiều lĩnh vực, nhưng chính là cái mà các nhà văn Việt nam hiện nay tỏ ra khá què quặt.

Đơn điệu, nghèo nàn, nhàm chán, lạc lõng là vậy nhưng các nhà văn đua nhau chạy vào cái gọi là trường viết văn Nguyễn Du để được đỡ khuôn. Cứ như thể có con dấu của trường là trở thành nhà văn vậy. Kết quả là cái khuôn ấy đã cho ra lò một loạt các sản phẩm mang đậm dấu ấn của mình : bế tắc về chủ đề, nghèo nàn về ngôn ngữ, khắp khiếm về nhân sinh quan. Thay vì tự trang bị cho mình những vũ khí sắc bén để đột phá vào thế giới của sáng tạo, xé tan bức màn âm u cho ánh sáng rọi vào thì lại đi mượn lại những vũ khí của vài bậc tiền bối vốn đã thất bại và mỗi một, đang loay hoay chưa tìm ra biện pháp tái vũ trang cho sức sáng tạo mới. Cho nên, quanh đi quẩn lại thầy khen trò rồi trò lại ca tụng thầy. Chỉ có độc giả là ngày càng lâm vào tình trạng ngái ngủ.

Gần đây dư luận lại ồn ào xung quanh hai tác phẩm "Chân dung và đối thoại" và "Cơ hội của chúa" chỉ càng cho thấy sự đơn điệu của văn học VN hiện nay. Một cơn sốt hai tác phẩm này đã xảy ra, thực tế không phải vì bản thân chúng thể hiện một sự sáng tạo đột phá nào. Quả thực đây đó trong hai tác phẩm đều chứa đựng những cái mới, cái mới bao gồm cả sáng tạo và "tối tạo". Sự sáng tạo không nhiều, nhưng dầu sao chúng cũng như những đốm lông khác màu trên lưng con mèo mun. Sự khác lạ của chúng đã làm một vài kẻ đang mơ màng tưởng mình thấy vật lạ, kẻ bóc lên, kẻ dim xuống tạo ra sự hiếu kỳ. Chỉ khổ cho độc giả, đang ngái ngủ thì có kẻ hét toáng lên, tưởng là cái gì ghê gớm, nên cũng cố chen vào coi cho biết.

Qua cơn sốt đó, cho thấy rằng độc giả không bao giờ quay lưng lại với văn học. Chính các nhà văn gây mê họ. Các nhà văn thay vì rên rĩ trách móc quần chúng như những kẻ bắt tội trách móc số phận, hay cãi cộ cấu xé nhau, soi mói nhau như những mục đàn bà nhỏ mọn thì hãy khiêm tốn, cố tạo ra những đứa con

tinh thần đầy sức sống mang gen của riêng mình. Có lẽ các nhà văn trẻ cần tự tiến hoá cho cao cấp hơn, chứ hiện nay thì như con kì nhông đổi màu, dù màu gì thì vẫn là kì nhông.

(1999)